

HƯỚNG DẪN CHẤM THI

(Văn bản gồm 02 trang)

A. Hướng dẫn chung

1. Giám khảo nắm vững yêu cầu của Hướng dẫn chấm thi để đánh giá bài làm của thí sinh, cần linh hoạt trong quá trình chấm, khuyến khích những bài làm có nội dung sáng tạo.
2. Việc chi tiết hoá điểm số (nếu có) so với biểu điểm phải đảm bảo không sai lệch với hướng dẫn chấm.
3. Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến 0,50 điểm (lẻ 0,25 điểm làm tròn thành 0,50 điểm; lẻ 0,75 điểm làm tròn thành 1,00 điểm).

B. Đáp án và thang điểm

Câu	Đáp án	Điểm
Câu I (2,0 đ)	Vùng biển Việt Nam bao gồm những bộ phận nào? Trình bày tài nguyên khoáng sản và hải sản của vùng biển nước ta. (2,0 điểm)	
	- Vùng biển Việt Nam bao gồm: nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa. <i>(Nếu 4 - 5 ý, được 0,5 điểm; 2 - 3 ý, được 0,25 điểm)</i>	0,50
	- Tài nguyên khoáng sản: + Dầu khí: Trữ lượng lớn và giá trị nhất.	0,25
	+ Titan: Trữ lượng lớn.	0,25
	+ Làm muối: Nhiều thuận lợi.	0,25
	- Tài nguyên hải sản: + Sinh vật biển giàu thành phần loài, năng suất sinh học cao.	0,25
+ Có trên 2000 loài cá, hơn 100 loài tôm...	0,25	
+ Rạn san hô và nhiều loài sinh vật ven các đảo, quần đảo.	0,25	
Câu II (3,0 đ)	1. Tại sao cần phải bảo vệ chủ quyền của một hòn đảo dù rất nhỏ của nước ta? (1,5 điểm)	
	Thí sinh cần lí giải được việc bảo vệ chủ quyền của một hòn đảo dù rất nhỏ, lại có ý nghĩa rất lớn. Trong đó, cần nêu được đảo, quần đảo: là lãnh thổ thiêng liêng của nước ta; để phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ an ninh vùng biển...	1,50
	2. Trình bày tình hình sản xuất lúa ở nước ta trong những năm qua. Tại sao năng suất lúa những năm gần đây tăng mạnh? (1,5 điểm)	
- Tình hình sản xuất lúa:		
+ Diện tích gieo trồng biến động.		0,25
+ Năng suất và sản lượng tăng mạnh.		0,25

	<ul style="list-style-type: none"> + Bình quân đầu người cao, xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới. + Tập trung lớn nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng bằng sông Hồng. - Năng suất lúa tăng mạnh do áp dụng rộng rãi các biện pháp thâm canh nông nghiệp, sử dụng đại trà các giống mới... 	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,50</p>
Câu III (3,0 đ)	1. Vẽ biểu đồ (2,0 điểm)	
	<p>- Vẽ chính xác (có thể ghi hoặc không ghi số liệu trên cột, khoảng cách giữa các năm có thể đều nhau); có tên và chú giải.</p> <p>- Mỗi ý không đúng hoặc thiếu, trừ 0,25 điểm. Nếu vẽ biểu đồ cột chồng, được 50% số điểm.</p>	
	<p style="text-align: center;">GIÁ TRỊ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP CỦA ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG VÀ ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG</p>	
	2. Nhận xét (1,0 điểm)	
	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị sản xuất nông nghiệp của hai đồng bằng đều tăng. - Giá trị sản xuất nông nghiệp của Đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) tăng nhanh hơn Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), nhưng không nhiều. - Giá trị sản xuất nông nghiệp của ĐBSCL lớn hơn nhiều so với ĐBSH. 	<p>0,25</p> <p>0,50</p> <p>0,25</p>
Câu IV (2,0 đ)	1. Cho biết quốc lộ 1 đi qua những vùng kinh tế nào? (0,5 điểm)	
	<p>Trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.</p> <p>(Nếu 4 - 6 vùng, được 0,50 điểm; 2 - 3 vùng, được 0,25 điểm).</p>	0,50
	2. Giải thích tại sao quốc lộ 1 là tuyến đường bộ quan trọng nhất nước ta. (1,5 điểm)	
	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy dọc đất nước từ Lạng Sơn đến Cà Mau. - Là tuyến đường xương sống của hệ thống đường bộ nước ta. - Nối các vùng kinh tế (trừ Tây Nguyên) và hầu hết trung tâm kinh tế lớn... 	<p>0,50</p> <p>0,50</p> <p>0,50</p>

-----Hết-----